Ký bởi: Trung tâm Công báo
Email: ttcb.ubnd@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký: 28.04.2022 09:43:27 +07:00



| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1019/QĐ-UBND | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1489/STNMT-CCBVMT ngày 03 tháng 3 năm 2022.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân

Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh".

**Điều 2.** Giám đốc các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố, Cục trưởng Cục Thuế Thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; Giám đốc các đơn vị cung cấp nước sạch và các đối tượng có liên quan trên địa bàn Thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Đảm bảo yêu cầu thu đúng, thu đủ các đối tượng xả thải trên địa bàn Thành phố theo quy định, khuyến khích sử dụng nước tiết kiệm, tái sử dụng nước đã qua xử lý, hạn chế xả thải và hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường, tạo sự công bằng, bình đẳng trong thực hiện nghĩa vụ nộp phí của các cơ sở xả thải

### 2. Yêu cầu

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn quá trình tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ theo kế hoạch.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật về kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan tập huấn các quy định về thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp cho các đối tượng nộp phí.

- Giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động thường xuyên, sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật về kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường theo đúng quy định với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp cho từng đối tượng.

### 2. Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp:

#### 2.1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nội dung:

- Thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm từ 20 $m^3$/ngày (24 giờ) trở lên.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành phân loại đối tượng nộp phí cố định và phí biến đổi theo quy định.

- Thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm từ 20 $m^3$/ngày (24 giờ) trở lên, ra thông báo số phí phải nộp, quản lý thu, nộp phí bảo vệ môi trường.

- Thông báo cho Đơn vị cung cấp nước sạch mọi thay đổi từ đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của cơ sở có tổng lượng nước thải

trung bình trong năm từ 20 $m^3$/ngày (24 giờ) trở lên sang đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt hoặc giá dịch vụ thoát nước và ngược lại. Bảo đảm mọi đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải chỉ phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp hoặc phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt hoặc giá dịch vụ thoát nước.

- Tổng hợp số liệu về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải hàng năm trên địa bàn Thành phố, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 5 năm sau. Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung về mức thu, quản lý sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (nếu có) gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 $m^3$/ngày (24 giờ) nhưng chưa thực hiện kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện lập danh sách các cơ sở này để tiếp tục thực hiện thu phí, không gây thất thu ngân sách Thành phố.

**2.2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:**

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của cơ sở trên địa bàn quản lý có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 $m^3$/ngày (24 giờ).

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện thu phí đối với những cơ sở trên địa bàn quản lý có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 $m^3$/ngày (24 giờ) nhưng chưa thực hiện kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2022.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành phân loại đối tượng nộp phí cố định và phí biến đổi theo quy định, gửi kết quả phân loại về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 01 tháng 3 hàng năm.

- Thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 $m^3$/ngày (24 giờ), ra thông báo số phí phải nộp, quản lý thu, nộp phí bảo vệ môi trường.

- Tổng hợp số liệu thanh kiểm tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm từ 20 $m^3$/ngày (24 giờ) trở lên gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong vòng 90 ngày kể từ ngày thanh kiểm tra để làm cơ sở thẩm định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

- Thông báo cho Đơn vị cung cấp nước sạch mọi thay đổi từ đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 $m^3$/ngày (24 giờ) sang đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt hoặc giá dịch vụ thoát nước và ngược lại. Bảo đảm mọi đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải chỉ phải nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp hoặc phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt hoặc giá dịch vụ thoát nước.

- Tổng hợp số liệu thu phí bảo vệ môi trường hàng năm báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

**2.3. Giao Kho bạc nhà nước Thành phố**

- Hướng dẫn các cơ quan có nhiệm vụ thu phí về thủ tục mở tài khoản tạm giữ và thủ tục thu, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

- Hướng dẫn cho các Kho bạc nhà nước quận - huyện, thành phố Thủ Đức, các ngân hàng triển khai việc thực hiện thu và thu hộ phí bảo vệ môi trường của các đối tượng nộp phí.

**2.4. Giao Cục Thuế Thành phố**

- Kiểm tra, đôn đốc, quyết toán việc thu, nộp, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của cơ quan thu phí.

- Phối hợp với cơ quan thu phí trong việc xử lý các trường hợp vi phạm về kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

**2.5. Giao Sở Tài chính:**

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí đảm bảo hoạt động thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố theo quy định.

**2.6. Giao Sở Nội vụ:**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan có nhiệm vụ thu phí khi có nhu cầu bổ sung nhân sự phục vụ công tác thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

**2.7. Giao Công an Thành phố (Lực lượng Cảnh sát môi trường):**

- Tổng hợp số liệu thanh kiểm tra, điều tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm từ 20 $m^3$/ngày (24 giờ) trở lên gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong vòng 90 ngày kể từ ngày thanh kiểm tra, điều tra để làm cơ sở thẩm định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

- Tổng hợp số liệu thanh kiểm tra, điều tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 $m^3$/ngày (24 giờ) gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong vòng 90 ngày kể từ ngày thanh kiểm tra, điều tra để làm cơ sở thẩm định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

**2.8. Giao Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao:**

- Tổng hợp số liệu thanh kiểm tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm từ 20 $m^3$/ngày (24 giờ) trở lên đối với trường hợp miễn trừ đấu nối nước thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trong vòng 90 ngày kể từ ngày thanh kiểm tra để làm cơ sở thẩm định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

- Tổng hợp số liệu thanh kiểm tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của các cơ sở có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 $m^3$/ngày (24 giờ) đối với trường hợp miễn trừ đấu nối nước thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu

chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường quận, huyện, thành phố Thủ Đức trong vòng 90 ngày kể từ ngày thanh kiểm tra, điều tra để làm cơ sở thẩm định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

**2.9. Giao Đơn vị cung cấp nước sạch:**

- Thực hiện thu hộ phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của cơ sở có mức phí bằng giá dịch vụ thoát nước theo văn bản của Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thu phí; thực hiện ngưng thu và hoàn trả theo quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt, giá dịch vụ thoát nước đã thu trên hóa đơn tiền nước của các đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

- Tổng hợp số liệu về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, giá dịch vụ thoát nước thu được hàng năm và thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

**3. Quản lý và sử dụng nguồn thu:**

Các cơ quan được giao nhiệm vụ thu phí thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

**4. Đánh giá hiệu quả công tác thu phí, nghiên cứu bổ sung cơ sở khoa học về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp:**

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan thực hiện:

- Nghiên cứu, xây dựng định mức hàm lượng các chất ô nhiễm có trong nước thải chưa qua xử lý của từng loại hình sản xuất.

- Nghiên cứu, xây dựng đề án điều chỉnh mức phí biến đổi (C) cho từng chất gây ô nhiễm phù hợp điều kiện thực tế của Thành phố; đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua.

- Khảo sát, đánh giá tác động kinh tế, khả năng đóng góp của người nộp phí; hiệu quả thu phí (nếu cần).

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Thủ trưởng các Sở ngành, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị để triển khai Kế hoạch này, đảm bảo thu đúng, thu đủ, công khai, minh bạch và kịp thời.

**2.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch này, các Sở ngành, địa phương phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**